

Vinacomin và những thách thức

THÚY HÀ

Tập đoàn CN Than - Khoáng sản VN (Vinacomin) đang đứng trước nhiều thách thức: nhân lực dần bị thiếu hụt, đặc biệt là thợ lò khó tuyển; việc áp dụng công nghệ trong khai thác và đào lò gặp nhiều khó khăn; công tác khoan thăm dò, bổ sung tài nguyên chậm... Trong khi đó, áp lực gia tăng sản lượng trong những năm tới không ngừng tăng cao. Vinacomin sẽ làm gì để vượt qua những thách thức đó?



TGD Tập đoàn và các đơn vị sản xuất ký cam kết giảm chi phí quản lý từ 5- 10% so với kế hoạch đã giao trước

Yêu cầu sản lượng tăng cao, thợ lò khó tuyển, đào lò không kịp

Trong đợt rà soát việc triển khai thực hiện kế hoạch khai thác than 5 năm (2010-2015) vừa qua, đa phần các đơn vị trong Tập đoàn Vinacomin đã đưa ra nhiều giải pháp cơ bản nhằm tăng sản lượng khai thác than từ 25 đến 30%. Cùng với việc gia tăng sản lượng khai thác, điều đáng chú ý là các đơn vị đều đưa ra số nhân lực là thợ lò tăng cao. Có đơn vị dự kiến số thợ lò lên tới hàng vạn người. Trong khi đó, hiện nay, các trường đào tạo nghề phải lên tận các vùng cao Sơn La, Lai Châu, Cao Bằng... để tuyển thợ lò mà vẫn không đạt được kế hoạch. Với mục tiêu không thay đổi, toàn Tập đoàn sẽ tăng sản lượng khai thác than đến năm 2015 lên 55 triệu tấn, rồi 60 triệu đến 70 triệu tấn vào những năm tiếp theo. Câu trả lời duy nhất dường như, Vinacomin chỉ có thể là tiếp tục không ngừng áp dụng khoa học công nghệ trong khai thác hầm lò cũng như lò

thiên lên một bước tiến mới. Việc áp dụng công nghệ cao trong khai thác một mặt để đáp ứng nhanh sản lượng, mặt khác, nhằm giảm yêu cầu về nhân lực thợ lò - một vấn đề xã hội không nhỏ, đồng thời nâng cao chất lượng than, đảm bảo môi trường... Tuy nhiên, tiến độ đào lò cũng đang gặp phải không ít khó khăn.

Hiện nay, tại vùng than Quảng Ninh, sản lượng khai thác của các mỏ lộ thiên sẽ giảm dần, hoặc phải chuyển sang khai thác hầm lò. Các đơn vị khai thác hầm lò cũng đã chuyển dần xuống khai thác ở các mức sâu hơn. Công ty Than Mông Dương đã xuống khai thác tại phân tầng -250 so với mực nước biển; Công ty Than Khe Chàm khai thác đến mức -225; Công ty Than Mạo Khê khai thác đến 80... Công tác đào lò, xây dựng mỏ mới đang đặt ra vấn đề cấp bách. Trước tình hình đó, những năm vừa qua, Tập đoàn đã thành lập 2 công ty (Công ty Xây dựng Mỏ Hầm lò 1 và 2), có nhiệm vụ chuyên đào lò xây dựng mỏ. Không chỉ có vậy, các đơn vị tư

vấn, thiết kế cũng đang đẩy mạnh tiến độ thiết kế cho nhiều dự án mới. Dự án đầu tư khai thác mỏ Than Khe Chàm III có vốn đầu tư hơn 2.200 tỷ đồng được khởi công từ tháng 2-2006, bao gồm một cặp giếng nghiêng từ mặt bằng +26 xuống -300 (đốc 120), mỗi giếng dài 1.570 m. Theo dự kiến ban đầu, dự án sẽ xây dựng cơ bản xong vào năm 2010, để nâng công suất mỏ Khe Chàm đạt sản lượng 2,5 triệu tấn than nguyên khai và tạo việc làm mới cho hơn 3.000 lao động. Nhưng cho đến nay, đã bước sang năm 2012 mà công trình vẫn chưa hoàn thành.

Công ty Than Hạ Long cũng đang rơi vào tình trạng như vậy. Điện sản xuất cạn kiệt nhưng dự án mỏ mới như mỏ Khe Chàm II - IV thì vẫn còn trên giấy. Theo đó, mỏ Khe Chàm II - IV sẽ phát triển theo 2 giai đoạn: Giai đoạn đầu, hầm lò giếng được tính toán đến mức -500, với trữ lượng công nghiệp 56 triệu tấn. Riêng giai đoạn này, công suất mỏ thiết kế 3,5 triệu tấn/năm, tuổi thọ mỏ 22 năm, kể cả thời gian xây

dựng cơ bản. Giai đoạn sau, tầng lò giếng dưới -500 đến đáy tầng than -1.260 m có tổng trữ lượng địa chất 119,7 triệu tấn sẽ được đầu tư xây dựng sau khi có kết quả thăm dò địa chất bổ sung và tài liệu thu thập được trong quá trình khai thác tầng trên -500.

Khoan thăm dò bổ sung tài nguyên khó khăn

Thực hiện Quy hoạch phát triển ngành Than Việt Nam đến năm 2020, có xét triển vọng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, năm 2012 và những năm tới, Vinacomin đưa nhiệm vụ thăm dò bổ sung nâng cấp tài nguyên là một nhiệm vụ quan trọng mang tính quyết định. Với sản lượng than và khoáng sản khác ngày càng tăng, trong khi khoáng sản là tài nguyên không tái tạo, các mỏ ngày càng cạn mở rộng và xuống sâu, việc khoan thăm dò bổ sung cho các dự án mới cũng như mở rộng các mỏ đã trở thành chủ đề nóng tại nhiều hội nghị. Trên thực tế, nhiều phương án thăm dò bổ sung nâng cấp tài nguyên chưa đạt được yêu cầu đề ra.

Theo kế hoạch đề ra, năm 2011, toàn Tập đoàn dự kiến khoan 242 ngàn mét khoan. Trong đó, khối lượng tự khoan là 182 ngàn mét; khối lượng dự kiến đầu thầu gần 60 ngàn mét. Tuy nhiên kết thúc năm, toàn Tập đoàn chỉ thực hiện đạt 208 ngàn mét và chủ yếu nằm trong kế hoạch tự khoan của các đơn vị. Việc đề ra kế hoạch đầu thầu 60 ngàn mét khoan bị “thủng lưới”, chỉ thực hiện được 2 ngàn mét, bằng 3,4% kế hoạch. Đối với khoáng sản khác, công tác đầu thầu còn khó khăn hơn. Trong tổng số 43 ngàn mét khoan thăm dò bổ sung các loại khoáng sản khác nhau trong năm 2011, Tập đoàn lên kế hoạch đầu thầu khoan 16 ngàn mét. Tuy nhiên, toàn bộ 16 ngàn mét khoan này đã không được thực hiện, phải chuyển sang năm 2012. Số còn lại (27 ngàn mét) công tác tự khoan cũng chỉ đạt 98% kế hoạch.

Việc không hoàn thành kế hoạch khoan thăm dò năm 2011

có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân công tác đầu thầu không thành công. Năm 2011, Tập đoàn đã tổ chức đầu thầu thi công một phần khối lượng thăm dò bổ sung trên. Ngay từ khi Hội đồng thành viên có Quyết định phê duyệt Kế hoạch thăm dò bổ sung năm 2011, Ban Tài nguyên đã cùng với Ban Đầu tư hướng dẫn các đơn vị làm các thủ tục đầu thầu. Theo lãnh đạo Vinacomin, do công tác đầu thầu trong thăm dò khoáng sản là mới, nên các đơn vị còn lúng túng, dẫn đến công tác chuẩn bị thủ tục đầu thầu mất rất nhiều thời gian. Thời gian còn lại, trong năm, để thi công khối lượng đầu thầu rất ít. Đây là nguyên nhân chính làm cho mét khoan trong kế hoạch đầu thầu không đạt, đồng thời dẫn đến kế hoạch khoan cả năm của Tập đoàn không hoàn thành kế hoạch đề ra.

Giải pháp tiết kiệm chi phí gắn với tái cấu trúc doanh nghiệp

Nhằm tháo gỡ những khó khăn trên, Vinacomin tiếp tục đẩy mạnh hiện đại hóa trong khai thác và đào lò, phát động các đơn vị thi đua tiết kiệm chi phí. Năm 2012, Vinacomin đề ra mục tiêu tiết kiệm gần 900 tỷ đồng, đồng thời, đẩy mạnh thực hiện tái cấu trúc các doanh nghiệp trực thuộc. Theo đó, Vinacomin khẩn trương hoàn thiện Đề án tái cấu trúc, sắp xếp đổi mới các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn giai đoạn 2011-2015. Trong đó, sẽ giữ nguyên hình thức Công ty TNHH Một thành viên đối với các công ty hoạt động trong lĩnh vực thuộc ngành nghề mà Nhà nước cần nắm 100% vốn điều lệ...

Theo cam kết tiết kiệm chi phí, các đơn vị phấn đấu tăng 5-10% lợi nhuận so với kế hoạch; đồng thời, các đơn vị cũng ký cam kết tiết kiệm chi phí quản lý từ 5-10% so với kế hoạch đã giao năm 2012. Ngoài ra, trong năm nay, bên cạnh việc triển khai thực hiện nội dung chỉ đạo của Thủ tướng theo Nghị quyết 01/NQ-CP, cũng như nội dung chỉ đạo của Bộ Tài chính tại văn bản số 867/

BTC-TCDN về việc tiết giảm 5-10% chi phí, Vinacomin còn tiếp tục tiết giảm bổ sung thêm 250 tỷ đồng, đưa tổng số tiền tiết giảm chi phí và tiết kiệm của Vinacomin trong năm 2012 lên 986 tỷ đồng.

Về việc tái cấu trúc doanh nghiệp, sau hơn 5 năm thực hiện theo mô hình tập đoàn kinh doanh, Vinacomin đã chuyển đổi tất cả các công ty con sang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Đến nay, Tập đoàn đã có 31 đơn vị hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH MTV), thực hiện cổ phần hóa được 50 doanh nghiệp, bán doanh nghiệp 2 đơn vị; sáp nhập, hợp nhất 9 đơn vị; giải thể, chấm dứt hoạt động 8 đơn vị, thành lập mới công ty con TNHH MTV, cổ phần 23 doanh nghiệp. Các công ty sau khi sắp xếp lại đều hoạt động có hiệu quả hơn. Lợi nhuận toàn Tập đoàn tăng từ 177 tỷ đồng năm 2001 lên 8,6 ngàn tỷ đồng năm 2011. Nộp ngân sách tăng từ 266 tỷ đồng năm 2001 lên 13,7 ngàn tỷ đồng vào năm 2011. Vốn chủ sở hữu tăng cao.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về kế hoạch tái cấu trúc các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, từ tháng 7/2011, Vinacomin đã xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án sắp xếp đổi mới các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn giai đoạn 2011-2015” và đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện. Trong thời gian tới, Vinacomin sẽ nghiêm túc thực hiện kế hoạch tái cơ cấu theo lộ trình Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo; đổi mới mạnh mẽ, hoàn thiện mô hình tổ chức và quản trị doanh nghiệp theo hướng tiên tiến, hiện đại, minh bạch, đặc biệt cơ chế khoán quản chi phí, điều hành kế hoạch phối hợp kinh doanh và đầu tư đổi mới công nghệ tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Theo đó, Tập đoàn từng bước đổi mới cơ chế sản xuất, kinh doanh để triển khai có hiệu quả mô hình Công ty mẹ - Công ty con gắn liền với cơ chế chủ mỏ, nhà thầu. ♦